

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS - ST
Ngày 09 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2021/TLST - HS ngày 08 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 3 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Lê Khắc D, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1976 tại xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: TDP V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc D và bà Vũ Thị T (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2021 đến ngày 23/01/2021 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú “có mặt”.

2. Dương Văn N, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1984, tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: TDP V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn B và bà Dương Thị H; có vợ là Lâm Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm

2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2021 đến ngày 23/01/2021 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú “có mặt”.

3. Dương Văn S, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1982, tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: TDP V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn C và bà Dương Thị B; có vợ là Dương Thị N và có 02 con đều sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 87 ngày 01/9/2006, Công an huyện Bình Xuyên phạt S số tiền 1.000.000đ về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 01/9/2006; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2021 đến ngày 23/01/2021 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú “có mặt”.

4. Dương Văn Đ, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1971, tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: TDP V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn V (đã chết) và bà Dương Thị M; có vợ là Dương Thị T và có 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2021 đến ngày 23/01/2021 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú “có mặt”.

Người làm chứng: Bà Dương Thị T, sinh năm 1976 “vắng mặt”;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, Lê Khắc D, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú: thôn 1, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, hiện đang ở trọ tại: TDP V, thị trấn B, huyện B đi đến nhà anh Dương Văn Đ, sinh năm 1971 ở TDP V, thị trấn B, huyện B để ngồi chơi, uống nước. Tại đây, D nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền nên D gọi điện thoại cho người quen là Dương Văn N, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: thôn X, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang và rủ đánh bạc, D nói “N ơi vào nhà anh Đ làm tý”, N hiểu ý D rủ đánh bạc nên N nói “Anh vào đi rồi em vào”. Sau đó, N gọi điện thoại cho người quen là Dương Văn S, sinh năm 1982 ở TDP V, thị trấn B, huyện B rủ đánh bạc, N nói “Đi ra nhà anh Đ uống nước rồi làm tý”, S đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày thì S và N đến nhà Đ, tại đây D nói với Đ “Cho bọn em ngồi nhờ tý xong mỗi đứa gửi anh 50.000 đồng”, ý D bảo với Đ cho đánh bạc tại nhà Đ, D và các đối tượng sẽ trả tiền hồ cho Đ, Đ đồng ý và nói “Lên tầng 2”. D, N, S cùng đi lên phòng ngủ tầng 2 của Đ thì thấy dưới sàn nhà có trải 01 chiếu cói đôi đã cũ, Đ lấy 01 tấm ga trải đệm đã cũ trải trên mặt chiếu và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36

quân từ quân A đến 9 bỏ xuống chiếu. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày D, S và N ngồi xuống chiếu thống nhất chơi đánh bạc bằng hình thức chơi “ba cây” được thua bằng tiền, cách thức chơi là: Người cầm chương sẽ chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, sau đó người chơi sẽ cộng tổng 03 quân bài và so với chương, nếu người chơi cao điểm hơn so với người cầm chương thì thắng và được người cầm chương trả cho số tiền bằng số tiền người chơi đã đặt cửa; nếu người chơi thấp điểm hơn so với người cầm chương thì thua và phải trả cho người cầm chương số tiền bằng số tiền người chơi đã đặt cửa, mức đặt cửa thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng; nếu ai được 9 hoặc 10 điểm thì được nhân đôi số tiền đặt cửa ván đó; nếu ai được 10 điểm thì được thay cầm chương. D, S và N đánh bạc liên tục đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày 14/01/2021 thì bị Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại vị trí đánh bạc 01 chiếu đôi đã cũ, 01 tấm ga trải giường, số tiền 1.000.000 đồng, 01 bộ bài tứ lơ khơ đã cũ 36 quân từ A đến 9. Ngoài ra, còn tạm giữ trong túi quần trước bên phải của Dương Văn N đang mặc 01 ví giả da màu nâu đã cũ và tạm giữ của N 01 điện thoại di động OPPO A53 màu đen đã cũ (IMEI1: 865822056629117; IMEI2: 865822056629109), tạm giữ trong túi quần phía trước bên phải Dương Văn S đang mặc số tiền 200.000 đồng, túi quần sau bên phải số tiền 3.020.000 đồng và tạm giữ của S 01 điện thoại di động Samsung GalaxyJ6+ màu xanh đã cũ (IMEI1: 352812104876463, IMEI2: 352813104876461); tạm giữ trong túi quần trước bên trái của Lê Khắc D đang mặc số tiền 2.000.000 đồng; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 2.063.000 đồng và tạm giữ của D 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã cũ (IMEI 353141112947416; IMEI2: 353141117947411).

Quá trình điều tra xác định: trước khi đánh bạc D có khoảng 4.000.000 đồng; S có khoảng 3.000.000 đồng; N có số tiền 1.200.000 đồng. D, S và N khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền dưới chiếu và trên người để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền D, S và N sử dụng để đánh bạc là 8.283.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 31/CT - VKSBX ngày 08 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Lê Khắc D, Dương Văn N, Dương Văn S và Dương Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Khắc D từ 10 (Mười) đến 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn N từ 09 (Chín) đến 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn S từ 09 (Chín) đến 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ từ 08 (Tám) đến 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, đề nghị phạt các bị cáo D, N, S và Đ mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra người làm chứng trình bày và xác nhận lời khai của các bị cáo là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lê Khắc D, Dương Văn N, Dương Văn S và Dương Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Các bị cáo khai: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 21 giờ 15 phút ngày 14/01/2021, tại phòng ngủ của gia đình Dương Văn Đ, sinh năm 1971 ở TDP V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Đ cho các đối tượng đánh bạc được thua bằng tiền (hình thức chơi “ba cây”) để Đ thu tiền hồ, các đối tượng đánh bạc gồm: Lê Khắc D, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú: thôn 1, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Dương Văn N, sinh năm 1984, hộ khẩu

thường trú: thôn X, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; Dương Văn S, sinh năm 1982 ở TDP V, thị trấn B, huyện B. Trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Bình Xuyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 8.283.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Lê Khắc D, Dương Văn N, Dương Văn S và Dương Văn Đ đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, từ tội đánh bạc có thể nảy sinh ra nhiều tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cướp tài sản.... Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng: Trước khi phạm tội các bị cáo D, N và Đ đều có nhân thân tốt, tất cả các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho các bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung và tạo điều kiện giúp các bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo có việc làm, có tài sản và có thu nhập nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với 01 chiếc đôi đã cũ, 01 tấm ga trải giường, 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ A đến 9 đã cũ xác định là công cụ phạm tội. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 8.283.000 đồng thu giữ dưới chiếu bạc và trên người các bị cáo xác định là tiền sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động OPPO A53 màu đen đã cũ của Dương Văn N; Chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J6+ màu xanh đã cũ của Dương Văn S và chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã cũ của Lê Khắc D xác định các bị cáo dùng để liên lạc phạm tội. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với một 01 ví giả da màu nâu của Dương Văn N, 01 ví giả da màu nâu của Lê Khắc D không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại các bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Khắc D, Dương Văn N, Dương Văn S và Dương Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Khắc D 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn N 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn S 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Khắc D cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Dương Văn N cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Dương Văn S và Dương Văn Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Phạt các bị cáo Lê Khắc D, Dương Văn N, Dương Văn S và Dương Văn Đ mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.283.000 đồng;
- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đôi đã cũ, 01 tấm ga trải giường, 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ A đến 9 đã cũ;
- Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động OPPO A53 màu đen đã cũ của Dương Văn N, 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J6+ màu xanh đã cũ của Dương Văn S và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã cũ của Lê Khắc D;
- Trả lại 01 ví giả da màu nâu của Dương Văn N và 01 ví giả da màu nâu của Lê Khắc D.

(Vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 08 tháng 02 năm 2021).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Khắc D, Dương Văn N, Dương Văn S và Dương Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS-CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thanh Mai